TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 55/2021/HS-ST Ngày 30- 12 - 2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Kim Thương**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Tuyến**;
2. Ông **Nguyễn Hữu Quỵ**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Nhật Ánh**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Hội T xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Võ Nhật T, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1983 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Viết Q và bà Lê Thị C; vợ Nguyễn Cẩm T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/01/2006, UBND tỉnh Quảng Trị ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 18 tháng về hành vi xâm phạm tài sản, sức khỏe của công dân, ngày 08/6/2007 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH vận chuyển Kanlaya; địa chỉ: Bản Huamuangtai, thành phố Kaysonphomvihan, tỉnh Savannakhet, Lào. Người đại diện theo pháp luật: Bà Keovannaly Phoumsavanh, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu D, nhân viên công ty, địa chỉ: 228 T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (*Văn bản ủy quyền ngày 15/6/2021*); có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Nhật T lái xe thuê cho Công ty TNHH vận chuyển Kanlaya tại tỉnh Savannakhet, Lào chuyên chở Trâu, bò, dê từ thành phố Kaysonphomvihan đến Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo. Ngày 06/4/2021, T giao hàng tại Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo thì gặp một người đàn ông quốc tịch Lào (*không rõ lai lịch*) T hỏi "*có ma túy không*", người đàn ông nói "*có*" và đưa ra 01 viên ma túy tổng hợp để cả hai cùng sử dụng. Sau khi sử dụng, T hỏi nơi bán ma túy thì người đàn ông cho T số điện thoại của một người đàn ông ở Xê Tam Buộc, Savannakhet, Lào. T gọi điện hỏi mua 100 viên ma túy thì người này báo giá 400.000 kíp Lào và thỏa thuận sẽ giao dịch tại dốc Liên xô thuộc Xê Tam Buộc, Savannakhet, Lào.

Khoảng 12 giờ ngày 08/4/2021, trên đường vận chuyển hàng từ Lào đến Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, Võ Nhật T đến điểm hẹn và gọi cho người đàn ông bán ma túy. Tại đây, T đưa cho người đàn ông này 360.000 kíp Lào và nhận 01 gói ni lông bên trong có nhiều viên ma túy tổng hợp. T lấy ra 06 viên, sử dụng 01 viên, cho người đàn ông Lào này 01 viên để sử dụng còn 04 viên T bỏ vào túi ni lông rồi cất vào hộp đặt phía bên phải ghế tài xế. Túi ni lông đựng số ma túy còn lại T bỏ vào túi quần đang mặc trên người. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo chuyển giao hàng xong, sợ bị phát hiện T lấy gói ma túy ném lên thùng xe cất giấu nhằm mục đích sử dụng, đến khoảng 21 giờ T chuẩn bị điều khiển xe ô tô tải và rơ mooc quay lại nước Lào thì bị cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 04 viên ma túy tổng hợp tại vị trí ghế bên phải ghế tài xế, khám xét xe ô tô tải đầu kéo mang biển kểm soát Lào 5999 và rơ móc mang biển kiểm soát Lào 2655 phát hiện thu giữ 01 túi nilong màu hồng có chữ A màu trắng bên trong có 87 viên ma túy màu hồng, 6 mảnh ma túy và 1 viên ma túy màu xanh.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Thu giữ của bị cáo:

- 01 cuốn sổ bìa màu vàng, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 16 trang cả bìa, trang 4 có in số 5999, đã qua sử dụng.
- 01 tờ giấy một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, in nhiều chữ nước ngoài, số 2655, đã qua sử dụng.
- 02 tờ giấy màu vàng, in nhiều chữ nước ngoài, 01 tờ có in số 76290 và 01 tờ có in số 76291, đã qua sử dụng.
- 01 cuốn sổ bìa màu vàng, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 16 trang cả bìa, trang 4 có in số 2655, đã qua sử dụng.
- 01 tờ giấy màu hồng, in nhiều chữ nước ngoài, có in số 022987, đã qua sử dụng.
- 01 tờ giấy màu hồng, in nhiều chữ nước ngoài, có in số 022988, đã qua sử dụng.
- 01 cuốn sổ bìa màu xanh, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 64 trang cả bìa, ở trang thứ ba ký hiệu số 012237, đã qua sử dụng.
- 01 cuốn sổ bìa màu xanh, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 64 trang cả bìa, ở trang thứ ba ký hiệu số 012297, đã qua sử dụng.

- 01 tờ giấy khổ A4, in nhiều chữ nước ngoài, có in chữ Siam City INSURANCE và hai dãy số cùng số 0620700016633, đã qua sử dụng.

- 01 tờ giấy một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, in nhiều chữ nước ngoài, số 5999, đã qua sử dụng.

- 01 giấy phép lái xe của Võ Nhật T do Sở Giao thông vân tải Thừa Thiên Huế cấp ngày 04/5/2016.

- 01 cuốn hộ chiếu số C4388706, cấp cho Võ Nhật T;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy bằng kim loại, nhựa, màu trắng - đen, đã qua sử dụng. Bên trong có gắn 01 sim Unitel màu trắng - cam, có in dãy số 8945703002123866379.

- 01 máy điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ máy màu đen, đã qua sử dụng. Bên trong có gắn 02 sim, trong đó: 01 sim Unitel màu trắng - tím, có in dãy số 8945703002129063249; 01 sim mobifone màu trắng, có in dãy số 8401200233436063.

- 01 chìa khóa nhãn hiệu ISUZU, đã qua sử dụng.

- 01 xe ô tô tải đầu kéo nhãn hiệu ISUZU mang biển kiểm soát Lào có số 5999, số máy: 6WF1-108296, số khung: CYJ51W3-3001971 và 01 rơ moóc mang biển kiểm soát Lào có số 2655, đã qua sử dụng. Xe tải và rơ moóc được gửi giám định, kết quả xác định: xe ô tô tải đầu kéo nhãn hiệu ISUZU, mang biển kiểm soát Lào có số 5999, số máy: 6WF1-108296, số khung: CYJ51W3-3001971; rơmóoc mang biển kiểm soát Lào có số 2655, có số khung M...419M (dấu "..." là chữ số không khôi phục được do bị hàn phủ lên mặt).

- 01 chai nhựa màu trắng, bên ngoài có nhiều chữ nước ngoài nhiều màu, trên thân chai nhựa có đục lỗ và 01 ống tre rỗng ruột cắm vào lỗ.

- 01 hộp nhựa màu đen kích thước miệng hộp 18 x 05 x 11,5cm, kích thước đáy hộp 16 x 4 x 4cm.

Công ty TNHH Kanlaya giao nộp:

- 01 Bản dịch Giấy phép kinh doanh, số 0263, cấp ngày 25/9/2019, nơi cấp: Sở Công Thương tỉnh Savannakhet;

- 01 Bản dịch Giấy phép thực hiện kinh doanh, số 0401, cấp ngày 12/3/2021, nơi cấp: Sở Công chính và vận tải tỉnh Savannakhet;

- 01 Bản dịch Giấy chứng nhận nộp nghĩa vụ thuế năm 2020, số 0656, cấp ngày 08/4/2021, nơi cấp: Cục Thuế tỉnh Savannakhet;

- 01 Bản dịch Giấy ủy quyền của bà Keovannaly PHOUMSAVANH lập ngày 15/6/2021, tại Kaysone Phomvihan, Savannakhet;

- 01 Bản dịch Hợp đồng lao động giữa bà Keovannaly PHOUMSAVANH và Nguyễn Hữu Dũng.

Tất cả giấy tờ Công ty giao nộp lưu vào hồ sơ vụ án

- 01 thẻ nhựa màu trắng - xanh, có in số 5999.

- 01 thẻ nhựa màu trắng - xanh, có in số 2655.

Bản kết luận giám định số 426/KLGĐ ngày 11/4/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 87 viên nén màu hồng và 06 mảnh viên màu hồng gửi đến giám định có khối lượng 8,9395g là ma túy loại Methamphetamine;

- 04 viên nén màu hồng gửi đến giám định có khối lượng 0,4012g là ma túy loại Methamphetamine;

- 01 viên nén màu xanh gửi đến giám định có khối lượng 0,0938g không tìm thấy chất ma túy.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSQT-P1 ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Võ Nhật T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Nhật T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy và bao gói còn lại sau giám định; chai nhựa có thủng 01 lỗ gắn một đoạn ống tre và 01 hộp nhựa màu đen. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Trả lại cho Công ty TNHH vận chuyển Kanlay xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu ISUZU mang biển kiểm soát Lào có số 5999 và 01 sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát Lào có số 2655 kèm các giấy chứng nhận đăng ký xe; chìa khóa nhãn hiệu ISUZU; 01 thẻ nhựa màu trắng - xanh, có in số 5999 và 01 thẻ nhựa màu trắng - xanh, có in số 2655. Trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung; Giấy phép lái xe mang tên Võ Nhật T và Hộ chiếu cấp cho Võ Nhật T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Nhật T khai nhận bản thân bị cáo sử dụng ma túy nên ngày 06/4/2021, khi vận chuyển gia súc đến Cửa khẩu Lao Bảo, được một người đàn ông không quen biết cho sử dụng chung 01 viên ma túy, sau khi sử dụng bị cáo được người đàn ông cho số điện thoại người bán ma túy và ngày 08/4/2021, bị cáo đã mua 01 gói ma túy giá 360.000 kíp Lào, bị cáo sử

dụng 01 viên, cho người đàn ông bán ma túy 01 viên, số ma túy còn lại bị cáo cất dấu trên xe để sử dụng dần thì bị lực lượng chức năng phát hiện. Thu giữ của bị cáo 91 viên nén màu hồng và 06 mảnh viên màu hồng có khối lượng 9,3407 gam là ma túy loại Methamphetamine, hành vi cất giữ ma túy để sử dụng của Võ Nhật T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật quy định hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép các chất ma túy trong những năm gần đây có xu hướng gia tăng, gây nhiều hậu quả tiêu cực cho xã hội, trong đó hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là một trong các tiền đề dẫn đến các tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo đang nghiện ma tuý nhưng không quyết tâm cai nghiện mà còn tàng trữ để sử dụng nên cần phải xử phạt mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Võ Nhật T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ có thái độ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy và bao gói còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Võ Nhật T, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung không liên quan đến tội phạm, không phải là vật chứng vụ án nên trả lại cho bị cáo. Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu ISUZU mang biển kiểm soát Lào có số 5999 và 01 sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát Lào có số 2655 kèm các giấy chứng nhận đăng ký xe; chìa khóa nhãn hiệu ISUZU; 01 thẻ nhựa màu trắng – xanh, có in số 5999 và 01(một) thẻ nhựa màu trắng – xanh, có in số 2655 thuộc sở hữu của Công ty TNHH vận chuyển Kanlaya, bị cáo lái xe thuê nhưng Công ty không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên trả lại tài sản cho Công ty. Giấy phép lái xe mang tên Võ Nhật T và Hộ chiếu cấp cho Võ Nhật T, đây là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo. Chai nhựa có thủng 01 lỗ gắn một đoạn ống tre và 01 hộp nhựa màu đen thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Nhật T theo Quyết định tạm giam số: 80/2021/HSST-QĐTG ngày 01/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Nhật T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Võ Nhật T 05** (*năm*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 08/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu NS2A 066815, bên ngoài có chữ ký của Trương Phi, Lê Phước Quang, Võ Nhật T và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. (*Kèm theo Kết luận giám định số 627/KLGĐ ngày 09/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*);

- 01 chai nhựa màu trắng, bên ngoài có nhiều chữ nước ngoài nhiều màu, trên thân chai có đục 01 lỗ và 01 ống tre rỗng ruột cắm vão lỗ;

- 01 hộp nhựa màu đen kích thước miệng hộp 18x 05 x 11,5cm, kích thước đáy hộp 16 x 4 x4cm.

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ máy bằng kim loại, nhựa, màu trắng- đen; model RM-1172; số imeil 358878070865743; số imeil 2: 358878070865750, bên trong có gắn 01 sim Unitel màu trắng-cam, có in dãy số 8945703002123866379, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy;

2.3. Trả lại tài sản:

- Trả lại cho Công ty TNHH vận chuyển Kanlaya:

+ 01 xe ô tô tải đầu kéo nhãn hiệu ISUZU mang biển kiểm soát Lào có số 5999, số máy: 6WF1-108296, số khung: CYJ51W3-3001971; rơ moóc mang biển kiểm soát Lào có số 2655, có số khung M...419M (dấu "..." là chữ số không khôi phục được do bị hàn phủ lên mặt), xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe (*Kèm theo Kết luận giám định số 602/KLGĐ – PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*);

+ 01 chìa khóa nhãn hiệu ISUZU, có dãy số 8332S, đã qua sử dụng;

+ 01 cuốn sổ bìa màu vàng, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 16 trang cả bìa, trang 4 có in số 5999, đã qua sử dụng;

+ 01 tờ giấy một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, in nhiều chữ nước ngoài, số 2655, đã qua sử dụng;

+ 02 tờ giấy màu vàng, in nhiều chữ nước ngoài, 01 tờ có in số 76290 và 01 tờ có in số 76291, đã qua sử dụng;

+ 01 cuốn sổ bìa màu vàng, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 16 trang cả bìa, trang 4 có in số 2655, đã qua sử dụng;

+ 01 tờ giấy màu hồng, in nhiều chữ nước ngoài, có in số 022987, đã qua sử dụng;

+ 01 tờ giấy màu hồng, in nhiều chữ nước ngoài, có in số 022988, đã qua sử dụng;

+ 01 cuốn sổ bìa màu xanh, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 64 trang cả bìa, ở trang thứ ba ký hiệu số 012237, đã qua sử dụng;

+ 01 cuốn sổ bìa màu xanh, in nhiều chữ nước ngoài, gồm 64 trang cả bìa, ở trang thứ ba ký hiệu số 012297, đã qua sử dụng;

+ 01 tờ giấy khổ A4, in nhiều chữ nước ngoài, có in chữ Siam City INSURANCE và hai dãy số cùng số 0620700016633, đã qua sử dụng;

+ 01 tờ giấy một mặt màu xanh, một mặt màu trắng, in nhiều chữ nước ngoài, số 5999, đã qua sử dụng.

+ 01 thẻ nhựa màu trắng - xanh, có in số 5999;

+ 01 thẻ nhựa màu trắng - xanh, có in số 2655.

- *Trả lại cho bị cáo Võ Nhật T*:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, số imeil 356938/14/584893/4, bên trong có gắn 02 sim trong đó 01 sim Unitel màu trắng-tím, có in dãy số 8945703002129063249, 01 sim Mobifone màu trắng, có in dãy số 8401200233436063, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy;

+ 01 giấy phép lái xe số 450081000978, họ tên Võ Nhật T, sinh ngày 19/9/1983, nơi cư trú: P. Đông Lương, TP. Đông Hà, T. Quảng Trị do Sở Giao thông vận tải Thừa Thiên Huế cấp ngày 04/5/2016, đã qua sử dụng;

+ 01 cuốn hộ chiếu số C4388706, cấp cho Võ Nhật T sinh ngày 19/9/1983, Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 26/01/2018 có giá trị đến ngày 26/01/2028.

Vật chứng hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị ngày 10/12/2021).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Võ Nhật T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị; (PC04)
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người TGTT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kim Thương

- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa**

Nơi nhận:
- VKS, CA ,THA TP Đông Hà;
- Toà án tỉnh; VKS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đoàn Thị Kim Thương